

Số: 133/2025/QĐST-HNGĐ

VL, ngày 05 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn: Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã CH, tỉnh VL.

*** Bị đơn: Nguyễn Trung H**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp Phú Mỹ, xã LT, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm T với anh Nguyễn Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm T với anh Nguyễn Trung H thuận tình ly hôn

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 19/3/2022.

Anh Nguyễn Trung H có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 19/3/2022. Chị Nguyễn Thị Cẩm T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 05/9/2025) cho đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị Cẩm T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Trung H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Cẩm T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có, nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

+ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Về án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng số tiền án phí mà chị Nguyễn Thị Cẩm T phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001976 ngày 15/8/2025 của Phòng T hành án dân sự khu vực 8-VL.

3. Trường hợp quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh VL (Phòng GDKT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8-VL;
- Phòng THADS khu vực 8-VL;
- UBND xã Châu Thành, tỉnh ĐT;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi